TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 151/2025/QĐST - VDS	*Thành phố Thủ Đức, ngày 5 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Kim Trang

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Cao Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 5/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 357/2024/TLST-VDS ngày 19/12/2024 về việc "Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 2935/2025/QĐ-MPH ngày 09/4/2025 và gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Ông Trần Thanh B, sinh năm 1982

Địa chỉ thường trú: Xã H, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ tạm trú: 176/12 khu phố P1, phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS

Trụ sở: Khu chế xuất L I, Lô 107-111, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Ông Ngô Sỹ V, sinh năm 1986

Địa chỉ thường trú: Số 62/20 đường TL 1, phường A, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

- Ông Trần Thanh B, Ông Ngô Sỹ V có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

** Theo đơn yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, và lời trình bày của Ông Trần Thanh B (gọi tắt là ông B) thì:*

Ông và Ông Ngô Sỹ V là anh em bà con cô cậu ruột, vào thời điểm tháng 04/2005 đến tháng 10/2007, vì không hiểu biết quy định của pháp luật nên đã cho Ông Ngô Sỹ V mượn hồ sơ cá nhân chứng minh nhân dân để ký hợp đồng lao động và làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS. Trong thời gian này ông thực tế đang làm việc

tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn FT (Việt Nam). Đến năm 2024, ông không thực hiện được thủ tục lãnh tiền bảo hiểm xã hội một lần vì có giai đoạn trùng tên Trần Thanh B tham gia Bảo hiểm xã hội cùng lúc ở Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS và Công ty Trách nhiệm hữu hạn FT (Việt Nam). Vì vậy ông yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa ông V (bằng tên Trần Thanh B) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS trong giai đoạn từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2007 là vô hiệu. Ông xác định không yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ Ông Ngô Sỹ V (gọi tắt là ông V) trình bày:*

Tháng 4/2005, ông có mượn chứng minh nhân dân của Ông Trần Thanh B để ký kết hợp đồng lao động với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS và tham gia bảo hiểm xã hội với tên Trần Thanh B. Về thời hạn hợp đồng lao động ông không nhớ và nhớ làm việc tại khâu tạo hoa với mức lương khoảng 626.000 đồng và ông làm việc cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS đến tháng 10/2007 thì nghỉ việc và đi làm tự do cho đến nay. Trong khoảng thời gian này, từ tháng 4/2005 đến tháng 10/2007 Ông Trần Thanh B vẫn đang làm việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn FT (Việt Nam). Ông đã lãnh chế độ bảo hiểm 1 lần từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2007 được số tiền là 4.763.000 vào ngày 25/11/2008. Nay ông thống nhất với yêu cầu của ông B, xác định không yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp

Ông Trần Thanh B, Ông Ngô Sỹ V có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong vụ án, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Ông Trần Thanh B, tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa người lao động Trần Thanh B và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS trong giai đoạn từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2007 vô hiệu do không đúng người lao động tham gia ký kết hợp đồng lao động, vi phạm nguyên tắc trung thực và nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động được quy định tại Điều 15, 16 Bộ luật lao động năm 2019. Về hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu các đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

I. Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện tại thành phố Thủ Đức. Căn cứ vào khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu ông B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông V có đơn xin giải quyết vắng mặt. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành giải quyết việc dân sự.

II. Về nội dung:

- Xét yêu cầu của Ông Trần Thanh B: Căn cứ vào lời khai của đương sự; văn bản số 936/BHXH-TST ngày 12/03/2025 của Bảo hiểm xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện, Ông Trần Thanh B, sinh năm: 1982 đã cùng lúc ký hợp đồng lao động và tham gia bảo hiểm xã hội tại 02 doanh nghiệp là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS và Công ty Trách nhiệm hữu hạn FT (Việt Nam) với 02 số sổ bảo hiểm xã hội khác nhau, cụ thể:

- Mã số bảo hiểm xã hội 0205148577 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2007.

- Mã số bảo hiểm xã hội 0203274001 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn FT (Việt Nam) từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2007.

- Như vậy, trong cùng khoảng thời gian từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2007 thì thông tin Ông Trần Thanh B cùng lúc làm việc tại 02 công ty là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS và Công ty Trách nhiệm hữu hạn FT (Việt Nam); việc ông V ký hợp đồng lao động với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS nhưng với tên Trần Thanh B và các thông tin định danh cá nhân của ông B trên hợp đồng là không đúng chủ thể người lao động trực tiếp ký kết hợp đồng với người sử dụng lao động là vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006, 2007). Ông V cung cấp thông tin sai đã vi phạm nguyên tắc trung thực khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Bộ luật lao động năm 2019 và nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Bộ luật lao động năm 2019. Vì vậy, yêu cầu của Ông Trần Thanh B có cơ sở nên được chấp nhận.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Thanh B phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 4; khoản 1 Điều 33; điểm d khoản 2 Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 401 và Điều 402 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, năm 2006, năm 2007);

Căn cứ khoản 1 Điều 15; khoản 2 Điều 16; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 49; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của Ông Trần Thanh B;

- Tuyên bố hợp đồng lao động ký kết trong khoảng thời gian từ tháng 04/2005 đến tháng 10/2007 giữa Ông Trần Thanh B với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Công Nghiệp JS là vô hiệu.

- Ông Trần Thanh B được quyền liên hệ Cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để thực hiện việc điều chỉnh thông tin quá trình đóng bảo hiểm xã hội và nhận tiền bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Thanh B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0068157 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Thanh B đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án tuyên quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSND Tp.Thủ Đức;
- Chi cục THA DS Tp.Thủ Đức;
- Bảo hiểm xã hội Tp. Thủ Đức;
- Bảo hiểm xã hội Tp. HCM;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Thị Kim Trang